TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM DƯƠNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:12/2019/DS - ST Ngày 29-10- 2019 V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nghị;
2. Bà Hoàng Thị Hanh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ý Tưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2019/TLST - DS ngày 26 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2019/QĐXXST – DS ngày 22 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V.

Địa chỉ: Số 89 L H, phường L H, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm T A – Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng SME và cá nhân (Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ – HĐQT ngày 02 tháng 3 năm 2018).

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Huy Th – Cán bộ xử lý nợ VPBank AMC(Văn bản ủy quyền lại số 3609/2019/UQ - VPB ngày 15 tháng 3 năm 2019),(Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Bá Văn T, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn Đ V, xã K L, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 3 năm 2019 và các lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng, người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V (Ngân hàng), ông Nguyễn Huy Th trình bày: Anh Bá Văn T có ký

hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V nội dung thỏa thuận của hai bên được thể hiện trong giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 08 tháng 6 năm 2016; xác nhận chấp thuận cho vay kèm theo thông báo cho vay ngày 29 tháng 6 năm 2016, thông tin khách hàng được theo dõi trên hệ thống theo hợp đồng số 7811252 ngày 29 tháng 6 năm 2016; nội dung khoản vay được theo dõi trên hệ thống của Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số LD/6181/00751 để vay số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng); thời hạn vay là 48 tháng kể từ ngày giải ngân; mục đích vay tiêu dùng; lãi suất vay trong hạn 35%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Mức lãi suất này được thay đổi và sẽ được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng một lần.Theo thỏa thuận anh Bá Văn T có trách nhiệm thanh toán số tiền cả gốc và lãi, trả chậm liên tiếp trong vòng 48 tháng, thanh toán vào ngày 29 hàng tháng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 29 tháng 6 năm 2016. Thực hiện hợp đồng ngày 29 tháng 6 năm 2016 Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền 30.000.000đ, anh Bá Văn T đã nhận và thực hiện chi tiêu và đã thanh toán trả Ngân hàng tiền gốc 878.291đồng, tiền lãi 5.194.856đồng, tổng cộng 6.073.147đồng. Từ ngày 29/10/2016, anh Bá Văn T không trả tiền theo định kỳ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên các khoản vay của anh T đã chuyển sang nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn. Tính đến ngày 29/10/2019 anh T còn nợ Ngân hàng số tiền là: nợ gốc 29.121.709 đồng, nợ lãi trong hạn 1.650.354 đồng, nợ lãi quá hạn 41.925.732 đồng, Tổng cộng 72.697.795 đồng. Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc anh T phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh trên số nợ gốc từ ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo đúng thỏa thuận trong các văn bản tín dụng nêu trên mà Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V và anh Bá Văn T đã ký ngày 08 tháng 6 năm 2016 và ngày 29 tháng 6 năm 2016và các văn bản tín dụng kèm theo cho đến ngày anh T thanh toán hết nợ tại Ngân hàng.

Bị đơn, anh Bá Văn T vắng mặt tại phiên tòa, tại biên bản lấy lời khai ngày 08 tháng 8 năm 2019 anh T trình bày: Ngày 29 tháng 6 năm 2016, anh có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V vay số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất anh không nhớ rõ, chỉ nhớ mỗi tháng anh trả khoảng 1.300.000đ đến 1.400.000đ. Sau khi ký hợp đồng anh đã nhận đủ số tiền vay. Quá trình vay từ năm 2016 đến nay anh đã trả tiền được 06 tháng, số tiền cụ thể anh không nhớ, số tiền này được trừ vào số tiền nợ gốc và nợ lãi. Cuối năm 2016 đến nay anh chưa trả được tiền cho Ngân hàng do anh không thỏa thuận được với Ngân hàng về việc trả nợ. Đây là khoản vay riêng của anh, không phải là khoản vay chung của vợ chồng. Nay Ngân hàng khởi kiện buộc anh phải trả số tiền 59.960.400đ, trong đó nợ gốc là 29.121.709 đ, nợ lãi là 30.838.691đ, anh không đồng ý, anh chỉ đồng ý trả cho

Ngân hàng 30.000.000đ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Buộc anh Bá Văn T phải thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V số tiền là nợ gốc 29.121.709đồng, nợ lãi trong hạn 1.650.354 đồng, nợ lãi quá hạn 41.925.732 đồng, Tổng cộng 72.695.795đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 30/10/2019 theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Bá Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V tiền tạm ứng án phí đã nộp khi khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình thu thập chứng cứ anh T được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải giữa các đương sự theo quy định của pháp luật được. Theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự đây là vụ án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa bị đơn anh Bá Văn T vắng mặt và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Quan hệ pháp luật các bên tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V với anh Bá Văn T. Thỏa thuận giữa các bên được thể hiện trong nội dung của Hợp đồng tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2016 giữa bên cho vay là Ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V với bên vay là anh Bá Văn T, số tiền vay là 30.000.000đ với mục đích vay, thời hạn vay, lãi suất đúng như Hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa. Hợp đồng tín dụng đã được hai bên ký kết theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định và hợp pháp để các bên thực hiện. Quá trình thực hiện hợp đồng số liệu do Ngân hàng cung cấp anh T đã thanh toán trả Ngân hàng số tiền gốc 878.291 đồng, lãi 5.194.856 đồng.Tổng cộng là 6.073.147 đồng. Tính đến ngày 29 tháng 10 năm 2019 anh T còn nợ Ngân hàng số tiền là nợ gốc 29.121.709 đồng, nợ lãi trong hạn 1.650.354 đồng, nợ lãi quá hạn 41.925.732 đồng, Tổng cộng 72.697.795 đồng.

[3].Từ tháng 6 năm 2016 anh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết, lỗi hoàn toàn thuộc về anh T. Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc anh T trả tiền gốc và tiền lãi là có căn cứ. Cần buộc anh T trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 29.121.709 đồng, nợ lãi trong hạn 1.650.354 đồng, nợ lãi quá hạn 41.925.732 đồng, Tổng cộng 72.697.795đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 30/10/2019 theo thỏa thuận mà hai bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, được xem xét khi quyết định.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Bá Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn đã nộp khi khởi kiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 280, 463, 466,470 Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2011; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V đối với anh Bá Văn T về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng";

1.2 Buộc anh Bá Văn T phải thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V số tiền là 72.697.795 đồng (Bảy mươi hai triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc 29.121.709 đồng, nợ lãi trong hạn 1.650.354 đồng, nợ lãi quá hạn 41.925.732 đồng, và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 30/10/2019 theo nội dung thỏa thuận giữa anh Bá Văn T và Ngân hàng thương mại Cổ phần V N T V được thể hiện trong giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 08 tháng 6 năm 2016; xác nhận chấp thuận cho vay kèm theo thông báo cho vay ngày 29 tháng 6 năm 2016, thông tin khách hàng được theo dõi trên hệ thống theo hợp đồng số 7811252 ngày 29 tháng 6 năm 2016; nội dung khoản vay được theo dõi trên hệ thống của Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số LD/6181/00751 ngày 29 tháng 6 năm 2019 mà hai bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

1.3.Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Bá Văn T phải nộp 3.634.900đ (Ba triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn chín trăm đồng).

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V 1.490.000đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi

hành án dân sự huyện Tam Dương theo biên lai thu số AA/2017/0002693 ngày 26 tháng 4 năm 2019.

3.Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương;
- Các đương sự;
-Lưu HS,VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Bích Ngọc